

Bản án số: 58/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 23/4/2026

*“V/v Ly hôn và tranh chấp
về nuôi con”*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phước Thị Kim Huê;
2. Ông Nguyễn Văn Tài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ý Nhi – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 13 – Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13- Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn An, Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 13 – Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 87/2026/TLST- HN, ngày 12 tháng 02 năm 2026 về việc *“Ly hôn và tranh chấp về nuôi con”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2026/QĐXXST- HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2026 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Thạch Thị Ly N, sinh ngày 01/01/1982; Địa chỉ: Ấp Bảy Xào G, xã Hàm G, tỉnh Vĩnh Long. Có mặt
2. *Bị đơn:* Ông Thạch Tr, sinh năm 1970; Địa chỉ: Ấp Bảy Xào G, xã Hàm G, tỉnh Vĩnh Long. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm Ny nguyên đơn chị Thạch Thị Ly N trình bày:

Vào khoảng năm 1999, chị và anh Thạch Tr qua thời gian quen biết và tìm hiểu khoảng 03 năm rồi tiến tới hôn nhân, có tiến hành lễ cưới theo phong tục và có đăng ký kết hôn theo quy định. Quá trình chung sống, đến khoảng năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do vợ chồng thường xuyên xảy ra cự cãi về lối sống, anh Tr thường xuyên nhậu nhẹt, không lo làm ăn nên vợ

chồng chị đã sống ly thân từ cuối năm 2024 cho đến Ny. Ny chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Thạch Tr.

- Về con chung tên: Thạch Thị Minh Q, sinh ngày 24/3/2000 đã trưởng thành nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với Thạch Trọng T, sinh ngày 26/4/2011, hiện tại chị đang nuôi dưỡng, chị yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng con chung, chị không yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về số nợ phải thu, phải trả: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra, chị không có yêu cầu gì khác.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh Thạch Tr trình bày:

- Anh thống nhất với lời trình bày của Thạch Thị Ly N về thời gian xác lập quan hệ hôn nhân, về con chung. Nguyên nhân mâu thuẫn giữa vợ chồng anh là do không hợp nhau về lối sống, giữa vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã về công việc trong gia đình nên vợ chồng đã sống ly thân khoảng 03 năm Ny. Ny vợ yêu cầu ly hôn thì anh không đồng ý ly hôn, do còn thương vợ, thương con.

- Về con chung tên: Thạch Thị Minh Q, sinh ngày 24/3/2000 đã trưởng thành nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với Thạch Trọng T, sinh ngày 26/4/2011, hiện tại vợ chồng đang nuôi dưỡng, trường hợp vợ cương quyết ly hôn, anh đồng ý để vợ tiếp tục nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về số nợ phải thu, phải trả: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra, anh không có yêu cầu gì khác.

Lời phát biểu của Kiểm sát viên:

- Về việc tuân theo pháp luật: Quá trình thụ lý vụ án, xác định quan hệ tranh chấp, xác định người tham gia tố tụng, thành phần tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thành phần Hội đồng xét xử đều đúng quy định của pháp luật. Các văn bản tố tụng từ khi nhận đơn khởi kiện đến khi có Quyết định đưa vụ án ra xét xử đều được tổng đạt đầy đủ cho các đương sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, nguyên đơn và bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ vào Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Thạch Thị Ly N được ly hôn với anh Thạch Tr. Về con chung tên Thạch Thị Minh Q, sinh ngày 24/3/2000 đã trưởng thành chị Ly N và anh Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với Thạch Trọng T, sinh ngày 26/4/2011, hiện tại chị Ly N đang nuôi dưỡng, anh Tr đồng ý để vợ tiếp tục nuôi dưỡng. Quá trình giải quyết vụ án, chị Ly N yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Căn cứ vào Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị

Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Ly N được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Thạch Trọng T, sinh ngày 26/4/2011. Về cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung và nợ chung, chị Ly N và anh Tr không tranh chấp, không khởi kiện nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét .

- Về án phí: Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử buộc chị Thạch Thị Ly N phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Phần kiến nghị: Không có

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Thạch Thị Ly N khởi kiện yêu cầu ly hôn và tranh chấp về nuôi con với anh Thạch Tr, địa chỉ: Ấp Bảy Xào Giữa, xã Hàm Giang, tỉnh Vĩnh Long. Căn cứ vào Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2025 Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về hôn nhân: Vào năm 1999, chị Thạch Thị Ly N và anh Thạch Tr xác lập hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Kim Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh (Ny là xã Hàm Giang, tỉnh Vĩnh Long). Từ đó xác định hôn nhân giữa chị Ly N và anh Tr là hợp pháp.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị Ly N trình bày: nguyên nhân mâu thuẫn giữa vợ chồng chị là do anh Tr thường xuyên nhậu nhẹt, không lo làm ăn nên vợ chồng chị thường xuyên xảy ra cự cãi, mặc dù vợ chồng vẫn sống chung nhà nhưng vợ chồng không quan tâm, chăm sóc nhau và sống ly thân từ cuối năm 2024 cho đến Ny. Xét thấy, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị cương quyết xin ly hôn với anh Thạch Tr.

Tại phiên tòa, bị đơn anh Thạch Tr trình bày: Nguyên nhân mâu thuẫn giữa vợ chồng anh là do không thuận thảo trong công việc gia đình nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cự cãi, mặc dù vợ chồng vẫn sống chung nhà nhưng vợ không quan tâm chăm sóc đến anh nên vợ chồng sống ly thân khoảng 03 năm Ny. Ny vợ Thạch Thị Ly N yêu cầu ly hôn thì anh không đồng ý ly hôn, do còn thương vợ, thương con.

Xét thấy trong quá trình chung sống, giữa chị Ly N và anh Tr có xảy ra mâu thuẫn về lối sống nên vợ chồng anh, chị đã sống ly thân từ cuối năm 2024 cho đến Ny, mặc dù vợ chồng vẫn sống chung nhà nhưng vợ chồng không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, anh Tr trình bày anh không đồng ý ly hôn với chị Thạch Thị Ly N do còn thương vợ, thương

con. Tuy nhiên, từ khi giải quyết vụ án đến khi xét xử vợ chồng anh không có phương án hàn gắn. Tại phiên tòa, chị Ly N xác định chị không còn tình cảm với anh Tr, chị cương quyết xin ly hôn với anh Tr.

Từ đó xét thấy mâu thuẫn giữa chị Ly N và anh Tr là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 51 và Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Thạch Thị Ly N, về hôn nhân xử cho chị Ly N được ly hôn với anh Thạch Tr.

[3] Về con chung tên: Thạch Thị Minh Q, sinh ngày 24/3/2000 đã trưởng thành, chị Ly N và anh Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với Thạch Trọng T, sinh ngày 26/4/2011, hiện tại vợ chồng chị Ly N đang nuôi dưỡng. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành lấy lời khai của Thạch Trọng T để xem xét nguyện vọng của cháu T có nguyện vọng sống với ai. Tuy nhiên, cháu Trí thể hiện cháu có nguyện vọng sống chung với cha mẹ. Xét thấy, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị Ly N yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Thạch Trọng Trí, anh Thạch Tr đồng ý để chị Ly N tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Căn cứ vào Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Ly N được quyền tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Thạch Trọng T, sinh ngày 26/4/2011.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Ly N và anh Tr không khởi kiện, không tranh chấp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Ly N và anh Tr không khởi kiện, không tranh chấp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc chị Thạch Thị Ly N phải chịu án phí theo quy định.

Xét quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, 35, 39, 147, 235 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2025;

Căn cứ vào Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Thạch Thị Ly N.

- Về hôn nhân: Xử cho chị Thạch Thị Ly N được ly hôn với anh Thạch Tr.
- Về con chung tên: Thạch Thị Minh Q, sinh ngày 24/3/2000 đã trưởng thành, chị Ly N và anh Tr không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Chị Thạch Thị Ly N được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Thạch Trọng T, sinh ngày 26/4/2011 khi ly hôn.

Anh Thạch Tr có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Thạch Thị Ly N và anh Thạch Tr không khởi kiện, không tranh chấp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về tài sản chung của vợ chồng: Chị Thạch Thị Ly N và anh Thạch Tr không khởi kiện, không tranh chấp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về nợ chung: Chị Thạch Thị Ly N và anh Thạch Tr không khởi kiện, không tranh chấp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Buộc chị Thạch Thị Ly N phải chịu 300.000 đồng án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Ly N đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002901 ngày 11 tháng 02 năm 2026 do Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long thu. Chị Ly N đã nộp đủ án phí.

- Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND KV 13 – Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Phương Hà

